

Bản án số: 19/2024/HS-ST
Ngày 27/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Ngọc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thanh và ông Nguyễn Duy Chấn;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Niê Đoàn Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 27/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2024/HS-ST, ngày 13/3/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST-HS, ngày 14/3/2024 đối với các bị cáo:

1. H'R, sinh năm 1992, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Buôn E B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Ê Đê; giới tính: Nữ; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Y Ch, sinh năm 1970 và con bà: H J, sinh năm 1973; bị cáo có chồng là: Y D, sinh năm 1992 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/3/2024 và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 14/3/2024 - Có mặt.

2. H'Dr, sinh năm 1995, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Buôn E B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Ê Đê; giới tính: Nữ; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Y Ch, sinh năm 1970 và con bà: H J, sinh năm 1973; bị cáo có chồng là: Y Ph, sinh năm 1998 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/3/2024 và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 14/3/2024 - Có mặt.

3. Bị hại: Chị Đoàn Thị Xuân L, sinh năm 1969 – Có mặt;

Địa chỉ: Thôn Đức Á, xã Đức M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Dương Thị Th, sinh năm 1986 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Phường Ea T, thành phố Buôn Ma Th, tỉnh Đắk Lắk.

- Ông Trần Văn S, sinh năm 1965 – Vắng mặt;

Địa chỉ: 93D Đ, phường Thống Nh, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1965 – Vắng mặt;

Địa chỉ: 93D Đ, phường Thống Nh, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Chị H J, sinh năm 1973 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Buôn E B, xã E, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1971 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường Đạt H, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

5. Người làm chứng:

- Anh Y Ph, sinh năm 1998 – Có mặt;

Địa chỉ: Buôn E B, xã E, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Anh Y D, sinh năm 1992 – Có mặt;

Địa chỉ: Buôn E B, xã E, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 08 giờ ngày 06/10/2023, H' R rủ e gái H' D đi trộm cắp tài sản (bằng hình thức H' R và H' D mang theo 01 sợi dây chuyền kim loại mạ vàng và khi đến các tiệm mua bán vàng, bạc thì H' D giả vờ vào hỏi bán hoặc mua vàng, bạc nhằm đánh lạc hướng sự chú ý của chủ tiệm để H' R lợi dụng sơ hở sẽ trộm cắp vàng, bạc) thì H' D đồng ý. Sau đó, H' D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu REWARDS, màu đỏ - đen, biển số 47M9 - 5829 (xe mượn của bà H' Juên Byă, là mẹ của H' D) chở H' R và Y' Toan Byă (sinh năm 2023, là con của H' D) đi từ huyện K, tỉnh Đắk Lắk đến huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để tìm nơi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi đi đến chợ thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, H' D vào chợ mua 01 túi đeo chéo màu trắng kích thước 20cm x23cm rồi cùng H' R đi đến 02 tiệm mua bán vàng, bạc tại khu vực thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để tìm cách trộm cắp vàng, bạc nhưng không thực hiện được.

Khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, H' D điều khiển xe chở H' R đi đến tiệm mua bán vàng, bạc Kim L tại thôn Đức Ái, xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông thì gặp bà Đoàn Thị Xuân L (là chủ tiệm vàng) nên H' D đến

quầy bán hàng hỏi mua một nhẫn vàng trị giá 2.880.000 đồng để thu hút sự chú ý của bà L, còn H' R (đang đi Y' Toan Byã) đi đến vị trí tủ kính trưng bày Tr sức bằng bạc để ở góc tường bên trái của tiệm rồi thò tay vào trong tủ kính lấy 09 sợi dây chuyền bằng bạc cất giấu vào túi xách màu trắng. Khi biết H' R đã lấy trộm được dây chuyền bằng bạc thì H' D đi ra ngoài và điều khiển xe mô tô chở H' R và Y' Toan Byã đến bán cho chị Dương Thị Th (là chủ tiệm vàng, bạc Ngọc Phát tại phường Ea Tam, Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk) 02 sợi dây chuyền bạc được 1.055.000 đồng. Sau đó, H' D tiếp tục chở H' R và Y' Toan Byã đến bán cho anh Trần Văn S (là chủ tiệm vàng, bạc Kim Hà tại 93D Điện Biên Phủ, phường Thống Nhất, Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk) 01 sợi dây chuyền bạc được 513.000 đồng và tiếp tục đi đến bán cho chị Nguyễn Thị Thu Tr (là chủ tiệm vàng, bạc Kim Tr tại 93 Điện Biên Phủ, phường Thống Nhất, Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk) 01 sợi dây chuyền bạc được 450.000 đồng. H' R chia cho H' D 1.028.000 đồng và giữ lại 990.000 đồng rồi cầm 05 sợi dây chuyền bạc về nhà cất giấu. Tại Cơ quan điều tra, H' R và H' D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, H' R đã tự nguyện giao nộp 05 sợi dây chuyền bạc và 800.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, số tiền còn lại H' R và H' D đã tiêu xài cá nhân hết.

* Tại bản kết luận giám định số 2364/KL-KTHS, ngày 21/11/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng kết luận:

+ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc nêu ở mục 1.1 gửi giám định có kim loại bạc (Ag), đồng (Cu) và kẽm (Zn); hàm lượng từng kim loại như sau: bạc là 98,8%; đồng là 1,0%; kẽm là 0,2%; khối lượng mẫu là 23,76 gam;

+ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng bằng - bạc nêu ở mục 1.2 gửi giám định có kim loại bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn) và Cadimi (Cd); hàm lượng từng kim loại như sau: bạc là 83,5%; đồng là 6,3%; kẽm là 5,9%; Cadimi là 4,3%; khối lượng là 40,18 gam;

+ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc nêu ở mục 1.3 gửi giám định có kim loại bạc (Ag), đồng (Cu) và kẽm (Zn); hàm lượng từng kim loại như sau: bạc là 86,8%; đồng là 5,4%; kẽm là 7,8%; khối lượng là 34,76 gam;

+ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc nêu ở mục 1.4 gửi giám định có kim loại bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn) và Cadimi (Cd); hàm lượng từng kim loại như sau: bạc là 85,4%; đồng là 6,8%; kẽm là 5,2%; Cadimi là 2,6%; khối lượng là 25,72 gam;

+ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc nêu ở mục 1.5 gửi giám định có kim loại bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn) và Cadimi (Cd); hàm lượng từng kim loại như sau: bạc là 90,6%; đồng là 1,4%; kẽm là 7,6%; Cadimi là 0,4%; khối lượng là 46,00 gam;

+ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc nêu ở mục 1.6 gửi giám định có kim loại bạc (Ag), đồng (Cu) và kẽm (Zn); hàm lượng từng kim loại như sau: bạc là 98,6%; đồng là 1,3%; kẽm là 0,1%; khối lượng là 23,85 gam;

+ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc nêu ở mục 1.7 gửi giám định có kim loại bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn) và Cadimi (Cd); hàm lượng từng kim loại như sau: bạc là 86,2%; đồng là 4,8%; kẽm là 4,3%; Cadimi là 4,7%; khối lượng là 22,79 gam;

+ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc nêu ở mục 1.8 gửi giám định có kim loại bạc (Ag), đồng (Cu); hàm lượng từng kim loại như sau: bạc là 98,8%; đồng là 1,2%; khối lượng là 42,01 gam;

+ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc nêu ở mục 1.9 gửi giám định có kim loại bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn) và Cadimi (Cd); hàm lượng từng kim loại như sau: bạc là 90,4%; đồng là 0,9%; kẽm là 8,7%, khối lượng là 20,61 gam.

Kèm theo kết luận giám định: Không. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao gói được hoàn lại trong niêm phong số 2346/KL-KTHS, theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 76/KL-HĐĐGTS, ngày 05/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông kết luận:

+ 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 98,8%; đồng là 1,0%; kẽm là 0,2%; khối lượng là 23,76 gam, có giá trị là 500.000 đồng;

+ 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 83,5%; đồng là 6,3%; kẽm là 5,9%; Cadimi là 4,3%; khối lượng là 40,18 gam, có giá trị là 1.050.000 đồng;

+ 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 86,8%; đồng là 5,4%; kẽm là 7,8%; khối lượng là 34,76 gam, có giá trị là 850.000 đồng;

+ 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: Bạc là 85,4%; đồng là 6,8%; kẽm là 5,2%; Cadimi là 2,6%; khối lượng là 25,72 gam, có giá trị là 600.000 đồng;

+ 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 90,6%; đồng là 1,4%; kẽm là 7,6%; Cadimi là 0,4 %; khối lượng là 46 gam, có giá trị là 1.200.000 đồng;

+ 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 98,6%; đồng là 1,3%; kẽm là 0,1%; khối lượng là 23,85 gam, có giá trị là 500.000 đồng;

+ 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 86,2%; đồng là 4,8%; kẽm là 4,3%; Cadimi là 4,7%; khối lượng là 22,79 gam, có giá trị là 440.000 đồng;

+ 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 98,8%; đồng là 1,2%; khối lượng là 42,01 gam, có giá trị là 1.100.000 đồng;

+ 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 90,4%; đồng là 0,9%; kẽm là 8,7%, khối lượng là 20,61 gam, có giá trị là 310.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 6.550.000 đồng (Sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Bản cáo trạng số: 19/CT-VKS(ĐM), ngày 11/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố các bị cáo H' R và H' D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo H' R, H' D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội và không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo H' R và H' D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

- **Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự đề nghị, xử phạt H' R, H' D mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Chấp nhận trong quá trình điều tra, các bị cáo đã bồi thường cho chị Dương Thị Th 1.055.000 đồng; bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thu Tr 450.000 đồng; bồi thường cho anh Trần Văn S 513.000 đồng và không

ai yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm và chỉ Tr có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Về vật chứng vụ án:

Vật chứng đã thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu REWARDS, màu đỏ - đen, biển số 47M9 - 5829; 01 túi đeo chéo màu trắng kích thước 20cm x 23cm; 800.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 98,8%; đồng là 1,0%; kẽm là 0,2%; khối lượng là 23,76 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 83,5%; đồng là 6,3%; kẽm là 5,9%; Cadimi là 4,3%; khối lượng là 40,18 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 86,8%; đồng là 5,4%; kẽm là 7,8%; khối lượng là 34,76 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 85,4%; đồng là 6,8%; kẽm là 5,2%; Cadimi là 2,6%; khối lượng là 25,72 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 90,6%; đồng là 1,4%; kẽm là 7,6%; Cadimi là 0,4 %; khối lượng là 46 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 98,6%; đồng là 1,3%; kẽm là 0,1%; khối lượng là 23,85 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 86,2%; đồng là 4,8%; kẽm là 4,3%; Cadimi là 4,7%; khối lượng là 22,79 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 98,8%; đồng là 1,2%; khối lượng là 42,01 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 90,4%; đồng là 0,9%; kẽm là 8,7%, khối lượng là 20,61 gam.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil đã trả lại: 01 xe mô tô nhãn hiệu REWARDS, màu đỏ - đen, biển số 47M9 - 5829; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 98,8%; đồng là 1,0%; kẽm là 0,2%; khối lượng là 23,76 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 83,5%; đồng là 6,3%; kẽm là 5,9%; Cadimi là 4,3%; khối lượng là 40,18 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 86,8%; đồng là 5,4%; kẽm là 7,8%; khối lượng là 34,76 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 85,4%; đồng là 6,8%; kẽm là 5,2%; Cadimi là 2,6%; khối lượng là 25,72 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau:

bạc là 90,6%; đồng là 1,4%; kẽm là 7,6%; Cadimi là 0,4 %; khối lượng là 46 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 98,6%; đồng là 1,3%; kẽm là 0,1%; khối lượng là 23,85 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 86,2%; đồng là 4,8%; kẽm là 4,3%; Cadimi là 4,7%; khối lượng là 22,79 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 98,8%; đồng là 1,2%; khối lượng là 42,01 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 90,4%; đồng là 0,9%; kẽm là 8,7%, khối lượng là 20,61 gam cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi đeo chéo màu trắng kích thước 20cm x 23cm do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại cho H' R 800.000 đồng do bị cáo đã tự nguyện bồi thường trách nhiệm dân sự cho người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Đối với H' Juên Byã là người cho các bị cáo mượn xe mô tô biển số 47M9 - 5829 nhưng không biết các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; chị Dương Thị Th, chị Nguyễn Thị Thu Tr và anh Trần Văn S là những người mua tài sản nhưng không biết tài sản là do các bị cáo phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 06/10/2023, tại thôn Đức Ái, xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, H' R và H' D đã có hành vi lén lút trộm cắp của gia đình bà Đoàn Thị Xuân L 09 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 98,8%;

đồng là 1,0%; kẽm là 0,2%; khối lượng là 23,76 gam, có giá trị là 500.000 đồng; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 83,5%; đồng là 6,3%; kẽm là 5,9%; Cadimi là 4,3%; khối lượng là 40,18 gam, có giá trị là 1.050.000 đồng; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 86,8%; đồng là 5,4%; kẽm là 7,8%; khối lượng là 34,76 gam, có giá trị là 850.000 đồng; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 85,4%; đồng là 6,8%; kẽm là 5,2%; Cadimi là 2,6%; khối lượng là 25,72 gam, có giá trị là 600.000 đồng; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 90,6%; đồng là 1,4%; kẽm là 7,6%; Cadimi là 0,4 %; khối lượng là 46 gam, có giá trị là 1.200.000 đồng; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 98,6%; đồng là 1,3%; kẽm là 0,1%; khối lượng là 23,85 gam, có giá trị là 500.000 đồng; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 86,2%; đồng là 4,8%; kẽm là 4,3%; Cadimi là 4,7%; khối lượng là 22,79 gam, có giá trị là 440.000 đồng; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 98,8%; đồng là 1,2%; khối lượng là 42,01 gam, có giá trị là 1.100.000 đồng; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 90,4%; đồng là 0,9%; kẽm là 8,7%, khối lượng là 20,61 gam, có giá trị là 310.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 6.550.000 đồng. Như vậy, lời khai của các bị cáo về hành vi phạm tội đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và lời khai của người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ khẳng định hành vi nêu trên của các bị cáo H' R và H' D đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...”

[3]. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5]. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo H'R là người nảy sinh ý định, trực tiếp lấy trộm 09 sợi dây chuyền; còn H'Dr khi được rủ đi trộm cắp tài sản đã đồng ý ngay và mượn xe mô tô nhãn hiệu REWARDS, màu đỏ - đen, biển số 47M9 - 5829 chở H'R từ tỉnh Đắk Lắk lên huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông cùng thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau là hoàn toàn phù hợp.

Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình, nên cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho các bị cáo hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương và gia đình nơi các bị cáo cư trú trực tiếp giám sát, giáo dục là đủ, tạo điều kiện cho các bị cáo trở thành công dân tốt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận trong quá trình điều tra, các bị cáo đã bồi thường cho chị Dương Thị Th 1.055.000 đồng; bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thu Tr 450.000 đồng; bồi thường cho anh Trần Văn S 513.000 đồng và không ai yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại: 01 xe mô tô nhãn hiệu REWARDS, màu đỏ - đen, biển số 47M9 - 5829; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 98,8%; đồng là 1,0%; kẽm là 0,2%; khối lượng là 23,76 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 83,5%; đồng là 6,3%; kẽm là 5,9%; Cadimi là 4,3%; khối lượng là 40,18 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 86,8%; đồng là 5,4%; kẽm là 7,8%; khối lượng là 34,76 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 85,4%; đồng là 6,8%; kẽm là 5,2%; Cadimi là 2,6%; khối lượng là 25,72 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 90,6%; đồng là 1,4%; kẽm là 7,6%; Cadimi là 0,4 %; khối lượng là 46 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 98,6%; đồng là 1,3%; kẽm là 0,1%; khối lượng là 23,85 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 86,2%; đồng là 4,8%; kẽm là 4,3%; Cadimi là 4,7%; khối lượng là 22,79 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 98,8%; đồng là 1,2%; khối lượng là 42,01 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 90,4%; đồng là 0,9%; kẽm là 8,7%, khối lượng là 20,61 gam cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi đeo chéo màu trắng kích thước 20cm x 23cm do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại cho H' R 800.000 đồng do bị cáo đã tự nguyện bồi thường trách nhiệm dân sự cho người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[8]. Về các vấn đề khác: Đối với H' Juên Byă là người cho các bị cáo mượn xe mô tô biển số 47M9 - 5829 nhưng không biết các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; chị Dương Thị Th, chị Nguyễn Thị Thu Tr và anh Trần Văn S là những người mua tài sản nhưng không biết tài sản là do các bị cáo phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[9]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[10]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo H'R và H'Dr phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

1.1. Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H' R 09 (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 27/3/2024.

1.2. Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H' D 09 (*Chín*) tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 27/3/2024.

Giao các bị cáo H'R và H'Dr cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án trước theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 587 và 589 của Bộ luật dân sự, chấp nhận các bị cáo đã bồi

thường cho chị Dương Thị Th 1.055.000 đồng; bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thu Tr 450.000 đồng; bồi thường cho anh Trần Văn S 513.000 đồng và không ai yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên không đề cập giải quyết.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại: 01 xe mô tô nhãn hiệu REWARDS, màu đỏ - đen, biển số 47M9 - 5829; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 98,8%; đồng là 1,0%; kẽm là 0,2%; khối lượng là 23,76 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 83,5%; đồng là 6,3%; kẽm là 5,9%; Cadimi là 4,3%; khối lượng là 40,18 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 86,8%; đồng là 5,4%; kẽm là 7,8%; khối lượng là 34,76 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 85,4%; đồng là 6,8%; kẽm là 5,2%; Cadimi là 2,6%; khối lượng là 25,72 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 90,6%; đồng là 1,4%; kẽm là 7,6%; Cadimi là 0,4 %; khối lượng là 46 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 98,6%; đồng là 1,3%; kẽm là 0,1%; khối lượng là 23,85 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 86,2%; đồng là 4,8%; kẽm là 4,3%; Cadimi là 4,7%; khối lượng là 22,79 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 98,8%; đồng là 1,2%; khối lượng là 42,01 gam; 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng - bạc hàm lượng kim loại như sau: bạc là 90,4%; đồng là 0,9%; kẽm là 8,7%, khối lượng là 20,61 gam cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi đeo chéo màu trắng kích thước 20cm x 23cm do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội (*Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil*).

Trả lại cho H' R số tiền 800.000 đồng do bị cáo đã tự nguyện bồi thường trách nhiệm dân sự cho người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (*theo giấy nộp tiền mặt ngày 22/01/2024 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh Đắk Nông – Phòng giao dịch Đắk Mil*).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo H'R và H'Dr mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo nội

dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Cơ quan điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS CA huyện Đắk Mil;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đắk Mil;
- Bộ phận nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Các bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ TẨM
THÂM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trương Ngọc Thanh